|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH** Số: 226/BC-UBND | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc*Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 7 năm 2018* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm;**

**nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2018**

*(Báo cáo của UBND tỉnh tại Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII)*

**I. Tình hình thực hiện và giải ngân các nguồn vốn**

**1. Tình hình thực hiện vốn đầu tư toàn xã hội năm 2018**

1.1. Kế hoạch vốn đầu tư toàn xã hội năm 2018:

Kế hoạch tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội xây dựng từ đầu năm là 36.056 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn khu vực Nhà nước: 6.293 tỷ đồng (Ngân sách Nhà nước và trái phiếu Chính phủ trên 5.200 tỷ đồng);

- Vốn khu vực ngoài nhà nước (vốn doanh nghiệp, dân cư): 15.246 tỷ đồng.

- Nguồn vốn đầu tư nước ngoài (FDI): 14.506 tỷ đồng.

1.2. Tình hình thực hiện và giải ngân nguồn vốn:

Giá trị khối lượng thực hiện tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội 6 tháng đầu năm đạt 15.394 tỷ đồng, bằng 42,69% kế hoạch; trong đó:

- Vốn khu vực Nhà nước: Giá trị thực hiện đạt 2.283 tỷ đồng, bằng 36,29% kế hoạch.

- Vốn khu vực ngoài nhà nước: Giá trị thực hiện đạt 6.144 tỷ đồng, bằng 40,3 % kế hoạch.

- Nguồn vốn đầu tư nước ngoài (FDI): Giá trị thực hiện đạt 6.966 tỷ đồng, bằng 48% kế hoạch.

*(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm).*

**2. Tình hình thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư công do địa phương quản lý:**

2.1. Kế hoạch vốn đầu tư công do địa phương quản lý năm 2018:

Căn cứ Quyết định số 1972/QĐ-BKHĐT ngày 29/12/2017 và Văn bản số 2583/BKHĐT-TH ngày 23/4/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về giao hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2018 và kéo dài kế hoạch vốn đầu tư công năm 2017 sang 2018; Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách nhà nước năm 2018; Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 là: 4.055,278 tỷ đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 1.207,537 tỷ đồng (kế hoạch vốn năm 2018 là 1.156,442 tỷ đồng; vốn kế hoạch năm 2017 kéo dài là 51,095 tỷ đồng);

- Vốn nước ngoài (ODA): 197,84 tỷ đồng;

- Vốn trái phiếu Chính phủ: 866,704 tỷ đồng (kế hoạch vốn năm 2018 là 565 tỷ đồng; vốn kế hoạch năm 2017 kéo dài là 301,704 tỷ đồng);

- Ngân sách địa phương: 1.981,037 tỷ đồng (kế hoạch vốn năm 2018 là 1.297,787 tỷ đồng; vốn kế hoạch năm 2017 kéo dài là 683,25 tỷ đồng).

2.2. Tình hình thực hiện và giải ngân các nguồn vốn:

Tổng giá trị giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công do địa phương quản lý 6 tháng đầu năm 2018 đạt 1.860,755 tỷ đồng; bằng 45,88% kế hoạch; nếu loại trừ kế hoạch vốn chưa phân bổ chi tiết[[1]](#footnote-1) và vốn NSTW, TPCP năm 2017 kéo dài mới được thông báo cuối tháng 5/2018 thì tỷ lệ giải ngân 6 tháng đạt 49,58% kế hoạch; cao hơn tỷ lệ bình quân chung cả nước (cả nước chỉ đạt 33,85%)[[2]](#footnote-2). *(Chi tiết theo Phụ lục số 02 đính kèm)*.

Tuy vậy, một số nguồn vốn tỷ lệ giải ngân còn thấp, chưa đạt yêu cầu như: Chương trình tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư (15,76%); Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo (8,55%); Đầu tư hạ tầng Khu kinh tế ven biển, Khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (0,4%); Đặc biệt các Chương trình, dự án sử dụng vốn ODA có tỷ lệ giải ngân rất thấp (vốn đối ứng đạt 7,61%, vốn nước ngoài chỉ đạt 1,39%); Nhiều dự án có tổng vốn kế hoạch lớn nhưng tỷ lệ giải ngân còn đạt thấp, như: Đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng (giải ngân 108,452/752,548 tỷ đồng KHV); Dự án hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang giai đoạn 2 (giải ngân 6,789/270 tỷ đồng KHV); Công trình đầu mối Hồ chứa nước Ngàn Trươi (giải ngân 14,599/404,533 tỷ đồng KHV)...

6 tháng đầu năm 2018 các đơn vị, địa phương đã nỗ lực trong việc triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Tuy nhiên, tỷ lệ giải ngân vẫn chưa thực sự cao và chưa đồng đều giữa các Chương trình, các nhóm nguồn vốn; nhiều công trình dự án giải ngân còn chậm. Để phấn đấu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn được giao; thời gian tới các cấp, các ngành cần tập trung đẩy mạnh hơn nữa trong việc triển khai thực hiện và chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng cơ bản; đặc biệt là trong công tác giải phóng mặt bằng, hoàn thiện thủ tục đầu tư, khẩn trương đấu thấu triển khai thi công đối với các dự án khởi công mới, các dự án ODA,...

**II. Về tiến độ triển khai các dự án đầu tư công lớn, quan trọng trên địa bàn**

**1. Dự án Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020; lập quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Dự án được Thủ tướng Chính phủ đồng ý cho phép tại Văn bản số 497/TTg-CN ngày 07/4/2017; cho phép tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn nước ngoài tại Văn bản số 497/TTg-CN ngày 07/4/2017 và Văn bản số 447/TB-VPCP ngày 21/9/2017.

Sau khi có chủ trương cho phép, UBND tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện; đã thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý dự án, Hội đồng thẩm định; thành lập Tổ tham gia cùng đơn vị tư vấn thực hiện nhiệm vụ rà soát, điều chỉnh Quy hoạch[[3]](#footnote-3) và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện[[4]](#footnote-4).

Ban Quản lý dự án đã tiến hành tổ chức xây dựng đề cương, nhiệm vụ và dự toán kinh phí; được Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến và UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4046/QĐ-UBND ngày 29/12/2017; đã lựa chọn được Công ty TNHH The Boston Consulting Group (gọi tắt là Công ty BCG) - là đơn vị tư vấn nước ngoài thực hiện nhiệm vụ rà soát, điều chỉnh Quy hoạch; Viện Công nghệ Môi trường được lựa chọn thực hiện nhiệm vụ đánh giá môi trường chiến lược của dự án.

Theo Hợp đồng tư vấn được ký giữa Ban Quản lý dự án và Công ty BCG, sản phẩm cuối cùng của dự án sẽ được Công ty BCG bàn giao để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt là trước ngày 29/01/2019, trong đó được chia ra làm 5 giai đoạn cụ thể.

Đến nay, Công ty BCG đã hoàn thành giai đoạn 1 (rà soát, đánh giá thực trạng phát triển kinh tế xã hội và môi trường, đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch theo Quyết định số 1786/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy hoạch ngành, lĩnh vực) và Dự thảo báo cáo giai đoạn 2 (Báo cáo điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020) đang xin ý kiến góp ý của các Sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan để nghiệm thu.

**2. Dự án Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang**

2.1. Hợp phần Hệ thống kênh (giai đoạn 1)

Hợp phần Hệ thống kênh thuộc Dự án Hệ thống thuỷ lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt, điều chỉnh (giai đoạn 1) dự án đầu tư xây dựng công trình tại Quyết định số 1087a/QĐ BNN-XD ngày 24/5/2011 và số 1493/QĐ-BNN-XD ngày 22/6/2012 với tổng mức đầu tư 1.380,015 tỷ đồng; kết quả thực hiện như sau:

- Hoàn thành công tác khảo sát, thiết kế kỹ thuật - dự toán, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.

- Hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng.

- Công tác thi công xây dựng:

+ Kênh chính Ngàn Trươi đoạn từ K0 đến K6+900 được thi công tháng 5/2013, đến nay khối lượng ước đạt 97%, hiện chỉ còn khoảng 120m kênh đang tiếp tục hoàn chỉnh bê tông gia cố và công tác hoàn thiện, vệ sinh.

+ Kênh chính Ngàn Trươi đoạn từ K6+900 đến K8+670 và đập dâng Vũ Quang (gói thầu XL7, XL13): Thi công từ tháng 01/2015 đến nay khối lượng đạt 98%; hiện chỉ còn hoàn chỉnh phần điện, nhà vận hành và công tác chỉnh trang, hoàn thiện.

+ Kênh chính Ngàn Trươi đoạn còn lại (K8+670 đến K16+220 kênh chính Linh Cảm): Thi công từ tháng 01/2016, đến nay khối lượng đạt trên 85%, trong đó đã cơ bản xong phần đào, đắp kênh, thông tuyến, đang tập trung thi công phần bê tông gia cố kênh còn lại; cơ bản hoàn thành các công trình trên kênh (cống điều tiết C0, cống ngăn lũ, xi phông số 2, xi phông số 3, cống tiêu, cống tưới, cầu giao thông).

- Tổng vốn đã được bố trí 1.405,852 tỷ đồng, trong đó năm 2018 bố trí 55,144 tỷ đồng.

- Lũy kế giải ngân 1.238,228 tỷ đồng (năm 2018 chưa giải ngân do mới hoàn thành thủ tục về kế hoạch vốn).

2.2. Dự án Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang (giai đoạn 2)

Dự án Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang (giai đoạn 2) đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt tại Quyết định số 1998/QĐ-BNN-KH ngày 23/5/2017, với tổng mức đầu tư 1.485,685 tỷ đồng, thời gian thực hiện từ năm 2017-2021. Kết quả thực hiện như sau:

- Hoàn thành thiết kế kỹ thuật - dự toán hạng mục kênh Linh Cảm, được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt tại Quyết định số 5241/QĐ-BNN-XD ngày 15/12/2017; hiện đang hoàn chỉnh thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.

- Đang triển khai thiết kế kỹ thuật hạng mục kênh Hương Sơn, Cầu Động.

- Tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng kênh chính Linh Cảm đợt 1 với diện tích 85ha; địa bàn bị ảnh hưởng gồm 17 xã thuộc 3 huyện (4 xã của huyện Đức Thọ, 10 xã của huyện Can Lộc, 3 xã của huyện Thạch Hà). Đến nay huyện Thạch Hà đã hoàn thành chi trả bồi thường; huyện Đức Thọ đã hoàn thành kiểm kê, lập dự toán bồi thường, đang thẩm định, phê duyệt để chi trả; huyện Can Lộc mới kiểm kê khối lượng được 06 xã và đang lập dự toán bồi thường.

- Tổng vốn đã bố trí: 300 tỷ đồng, trong đó năm 2018 bố trí 270 tỷ đồng.

- Luỹ kế giải ngân: 10,746 tỷ đồng (tương đương 0,04% kế hoạch).

Nhìn chung, tiến độ dự án có chậm do công tác giải phóng mặt bằng có vướng mắc, quá trình thực hiện có điều chỉnh thiết kế (bổ sung giải pháp xử lý gia cố nền đất yếu trên một số đoạn kênh đắp, thay đổi biện pháp thi công do địa chất đoạn kênh đào đầu tuyến có sai khác so với dự kiến thiết kế, bổ sung biện pháp xử lý chống thấm, xử lý sạt lở hạ lưu cống xả cát đập dâng Vũ Quang, bổ sung gia cố mái taluy đoạn kênh đào đầu tuyến...). Hiện nay, Ban Quản lý dự án đang rà soát, tổng hợp trình điều chỉnh, bổ sung một số nội dung thiết kế - dự toán kênh chính Ngàn Trươi và đập dâng Vũ Quang. Dự kiến hoàn thành tất cả các thủ tục và khởi công xây dựng vào cuối quý III/2018, giải ngân trong năm dự kiến đạt 270 tỷ đồng (đạt 90% kế hoạch vốn được giao).

**3. Dự án Đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng:**

Dự án được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 26/6/2017 với tổng mức đầu tư là 1.495,78 tỷ đồng, sử dụng vốn TPCP; thời gian thực hiện năm 2016 - 2020. Nguồn vốn đã được bố trí là 765,0 tỷ đồng.

Đoạn Xuân Trường - Thạch Bằng đã được khởi công xây dựng vào ngày 15/5/2018. Hiện nay, các đơn vị thi công đã tập kết máy móc, thiết bị và đang triển khai thi công nền đường (đối với đoạn đã có mặt bằng thi công), đúc cấu kiện; phấn đấu cơ bản hoàn thành nền đường, móng và hệ thống thoát nước trước ngày 31/12/2018. Đoạn từ Cẩm Lĩnh - Kỳ Xuân thi công đạt khoảng 87% giá trị hợp đồng, dự kiến hoàn thành trong tháng 7/2018.

Tổng giá trị thực hiện toàn bộ dự án đến thời điểm hiện nay là khoảng 153,5 tỷ đồng (chưa bao gồm chi phí GPMB); giá trị giải ngân (bao gồm cả tạm ứng) đến thời điểm hiện nay là 191,216 tỷ đồng.

Về công tác GPMB, đến nay mới bàn giao được 12,65/32,68 km (đạt 38,70%), chiều dài các đoạn chưa được bàn giao mặt bằng còn 20,03km.

**4. Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 15B đoạn từ Ngã ba Đồng Lộc đến Quốc lộ 1**

Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 15B đoạn từ Ngã ba Đồng Lộc đến Quốc lộ 1 được Bộ GTVT phê duyệt tại Quyết định số 1573/QĐ-BGTVT ngày 30/5/2017, với tổng mức đầu tư 249,96 tỷ đồng, sử dụng nguồn TPCP;

Dự án được khởi công xây dựng vào ngày 23/02/2018; tiến độ thi công 15 tháng (dự kiến hoàn thành 5/2019). Tuy nhiên, để đảm bảo phục vụ Lễ kỷ niệm 50 năm chiến thắng Đồng Lộc, lãnh đạo Tỉnh đã yêu cầu Chủ đầu tư chỉ đạo các Nhà thầu tập trung nhân lực, máy móc thiết bị, tài chính, đồng thời tăng ca, tăng kíp để đẩy nhanh tiến độ thi công đảm bảo hoàn thành thảm BTN (lớp 1) tại các vị trí được bàn giao mặt bằng trước ngày 15/7/2018.

Đến nay, dự án đã cơ bản hoàn thành hạng mục nền đường, hệ thống thoát nước ngang, móng cấp phối đá dăm loại 2 rải được 9,6/10,7km; móng cấp phối đá dăm loại 1 được 8,0/10,7; mặt đường bê tông nhựa lớp 1 được 3,4/10,7Km. Vốn đã bố trí 231,15 tỷ đồng, đã giải ngân 99,94 tỷ đồng.

Về công tác GPMB: Đã bàn giao được 10,29/10,7km đạt 96,16%. Hiện còn vướng 350m trên địa bàn huyện Can Lộc (trong đó 200m đường dây điện; 100m bao gồm 04 ngôi mộ; 50m gồm 03 nhà dân). Trên địa bàn huyện Thạch Hà còn vướng 60m (nhà dân).

**5. Dự án Xây dựng cầu dân sinh và Quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP):**

Dự án LRAMP gồm hai hợp phần đường và cầu dân sinh, trong đó hợp phần xây dựng cầu dân sinh do Tổng cục đường bộ Việt Nam làm chủ đầu tư, Hợp phần khôi phục, cải tạo đường do Ban QLDA đầu tư XDCT giao thông tỉnh làm chủ đầu tư. Dự án LRAMP được triển khai từ năm 2017, kết quả như sau:

- Đối với hợp phần xây dựng cầu dân sinh: Tổng số cầu 71 cái được chia thành 6 hợp phần, trong đó: Hợp phần 1 gồm 12 công trình đã hoàn thành đang bàn giao đưa vào sử dụng, các hợp phần 2,3,4 gồm 28 cầu cống đang thi công dự kiến hoàn thành trong tháng 8/2018; dự án thành phần 5 và 6 đang tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp dự kiến đấu thầu tháng 8/2018.

- Đối với hợp phần khôi phục cải tạo đường: Thời gian thực hiện dự án dự kiến 3 năm từ tháng 6/2017 đến tháng 8/2020. Tổng mức đầu tư dự kiến là 276,7 tỷ đồng, trong đó: Vốn WB: 207 tỷ đồng; vốn đối ứng 69,7 tỷ đồng. Khôi phục, cải tạo 15 tuyến đường với tổng chiều dài 68,9km và thay thế 01 cầu yếu (cầu Trù).

Hiện nay, chương trình thực hiện năm thứ nhất thực hiện khôi phục cải tạo 06 tuyến đường, với chiều dài 20,3Km, tổng mức 80,3 tỷ đồng dự kiến đến tháng 8/2018 hoàn thành; chương trình năm thứ 2 gồm 06 tuyến đường với TMĐT 143,52 tỷ đồng, hiện nay đã được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch giai đoạn 2018-2020, Ban QLDA đang xin ý kiến không phản đối của PMU6, Bộ GTVT và WB về kế hoạch năm thứ 2, trình UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện; dự kiến triển khai thi công trong quý IV/2018.

**6. Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng QL1 đoạn Bắc và Nam thành phố Hà Tĩnh:**

Đoạn Bắc thành phố Hà Tĩnh có điểm đầu tại Km504+475 thuộc địa phận xã Thạch Long, huyện Thạch Hà; điểm cuối tại Km509+900 thuộc địa phận thành phố Hà Tĩnh, chiều dài tuyến là 5,425Km và Đoạn Nam thành phố Hà Tĩnh có điểm đầu tại Km514+435 thuộc địa phận thành phố Hà Tĩnh; điểm cuối tại Km517+800 thuộc địa phận xã Cẩm Vịnh, huyện Cẩm Xuyên; chiều dài đoạn tuyến là 3,365km.

- Tổng mức đầu tư dự án (theo QĐ 1344/QĐ-BGTVT): 461,981 tỷ đồng.

- Luỹ kế nguồn vốn bố trí đến nay: 461,981 tỷ đồng.

- Tổng chiều dài các đoạn tuyến là 8,79km hiện nay đã hoàn thành, bàn giao đưa vào khai thác sử dụng.

- Giá trị khối lượng hoàn thành (chưa trừ tiết kiệm 5%): 361,432 tỷ đồng.

- Luỹ kế giá trị đã giải ngân đến nay: 318,183 tỷ đồng.

Do nguồn vốn dự án còn dư nên UBND tỉnh đã đề xuất Chính phủ và các bộ, ngành TW cho điều chỉnh, bổ sung dự án để cải tạo mặt đường và chỉnh trang hạ tầng đoạn Quốc lộ 1 qua trung tâm TP Hà Tĩnh. Đến nay Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý chủ trương tại Văn bản số 1787/TTg-CN ngày 20/11/2017; Bộ GTVT đã phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 205/QĐ-BGTVT ngày 31/01/2018, phê duyệt điều chỉnh dự án tại Quyết định số 1236/QĐ-BGTVT ngày 14/6/2018. Hiện nay đang tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công, dự kiến triển khai thi công trong tháng 9/2018 và hoàn thành trước 31/12/2018.

**III. Một số khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

**1. Khó khăn, hạn chế:**

1.1. Về công tác chuẩn bị đầu tư và chuẩn bị thực hiện dự án: Việc triển khai hoàn thiện thủ tục đầu tư, lựa chọn nhà thầu, giải phóng mặt bằng và triển khai thi công đối với các dự án khởi công mới còn chậm. Đến hết tháng 5/2018 vẫn còn 13/15 dự án khởi công mới sử dụng vốn ngân sách trung ương chưa hoàn thành các thủ tục cần thiết để triển khai thi công và giải ngân nguồn vốn[[5]](#footnote-5).

1.2. Về phân bổ chi tiết vốn đầu tư: Ngoài các nguồn vốn được xây dựng kế hoạch, trình phê duyệt và thông báo chi tiết để triển khai thực hiện ngay từ đầu năm; một số nguồn vốn phải được triển khai phân bổ chi tiết sau khi có thông báo kế hoạch vốn.

Trong đó, việc phân bổ chi tiết các dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia thường triển khai chậm do một số nguyên nhân như: Thời gian thống nhất danh mục, chuẩn bị đầu tư và giao chi tiết kế hoạch vốn thường kéo dài[[6]](#footnote-6); hướng dẫn phân bố chi tiết kế hoạch vốn hằng năm của Bộ chủ quản các chương trình MTQG ban hành chậm[[7]](#footnote-7);...

1.3. Về chuyển nguồn thanh toán và giải ngân nguồn vốn:Để giải ngân, thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản; Chủ đầu tư phải thực hiện thủ tục nhập dự toán chi ngân sách vào hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS); Tuy vậy, thực tế quá trình triển khai nội dung này còn gặp một số khó khăn, tồn tại:

- Một số chủ đầu tư chưa nắm bắt rõ quy trình, quy định về nhập dự toán dẫn đến không tiến hành thủ tục nhập hoặc thủ tục không đầy đủ, gây chậm tiến độ giải ngân.

- Quá trình nhập, chuyển nguồn thanh toán theo phản ánh của một số chủ đầu tư còn chậm, nhất là việc chuyển nguồn thanh toán về các đơn vị cấp dưới (như: để giải ngân vốn đầu tư qua Kho bạc Nhà nước cấp huyện cần phải có kế hoạch giao nhiệm vụ của Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh,…);

- Một số nguồn vốn đã được giao chi tiết để triển khai từ đầu năm (như: nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết,…); nhưng, việc cân đối, duyệt dự toán chi các nguồn này thường rất chậm, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai giải ngân các dự án.

1.4. Việc giải ngân đối với các dự án sử dụng vốn nước ngoài (ODA) còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, cụ thể như:

- Ngoài việc thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật trong nước, các dự án sử dụng vốn ODA còn phải hoàn thiện thêm các hồ sơ thủ tục đầu tư, rút vốn, giải ngân,… theo các cam kết với nhà tài trợ dẫn đến quá trình hoàn thiện thủ tục đầu tư, rút vốn, giải ngân mất rất nhiều thời gian, công đoạn. Trong khi năng lực cán bộ trực tiếp triển khai thực hiện dự án còn hạn chế, chưa bám các quy trình, thủ tục theo các quy định của nhà tài trợ cũng như của Việt Nam.

- Các dự án sử dụng vốn ODA trên địa bàn tỉnh đều có nhiều hợp phần, tiểu dự án khác nhau nên khi triển khai từng hợp phần, các tiểu dự án gặp khó khăn, vướng mắc (GPMB, chậm tiến độ,..) đều sẽ ảnh hưởng đến tiến độ chung của dự án.

- Do quy định về hạn mức vốn nước ngoài phải giải ngân theo kế hoạch được giao; dẫn đến nhiều dự án đã giải ngân hết hạn mức kế hoạch vốn nước ngoài nên không thể giải ngân được vốn đối ứng;

1.5. Công tác giải phóng mặt bằng vẫn còn nhiều vướng mắc, tiến độ chậm[[8]](#footnote-8) chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ triển khai các dự án; nhất là đối với các công trình, dự án lớn, trọng điểm, như: Dự án đường ven biển Xuân Hội – Thạch Khê – Vũng Áng; Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 15B đoạn từ Ngã ba Đồng Lộc đến Quốc lộ 1,...

1.6. Tiến độ thi công một số công trình còn chậm; thời gian kéo dài, còn phải gia hạn thực hiện hợp đồng. Quyết toán vốn đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ, tình trạng chậm nộp báo cáo quyết toán ở một số Chủ đầu tư vẫn còn[[9]](#footnote-9), chất lượng hồ sơ của các Chủ đầu tư không chuyên (các Ban quản lý dự án kiêm nhiệm) còn thấp, thời gian thống nhất số liệu còn kéo dài.

**2. Nguyên nhân:**

- Quy trình phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, đấu thầu lựa chọn nhà thầu phải triển khai qua nhiều bước, cần rất nhiều thời gian (từ khâu lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán đến việc lập, thẩm định, phê duyệt, đăng tải, phát hành hồ sơ mời thầu, thương thảo, đàm phán, ký kết hợp đồng,...). Đối với mỗi dự án khởi công mới, tính từ khi được bố trí vốn đến khi ký hợp đồng thi công công trình phải mất thời gian chuẩn bị từ 5-7 tháng, dẫn đến tiến độ giải ngân các dự án khởi công mới các tháng đầu năm thường đạt thấp so kế hoạch.

- Ý thức trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định trong quản lý đầu tư, quản lý dự án của một số chủ đầu tư chưa cao, tư duy làm việc còn theo lối cũ, chưa thích ứng với các quy định mới; năng lực quản lý, chỉ đạo điều hành còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu; việc đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác đầu tư mặc dù đã được quan tâm, nhưng chưa đạt hiệu quả như mong muốn, nhất là ở cấp huyện, cấp xã (nhân sự chủ yếu là kiêm nhiệm, luân chuyển liên tục; đối tượng đào tạo không phù hợp nhiệm vụ,...); phần lớn các chủ đầu tư chưa bám sát quy trình để triển khai thực hiện theo quy định của Luật, dẫn đến chất lượng hồ sơ quản lý dự án, quản lý đầu tư chưa đạt yêu cầu; tiến độ chưa đảm bảo, chất lượng công trình chưa cao.

- Sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các chủ đầu tư có lúc chưa hiệu quả trong việc xử lý các khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng. Công tác quản lý nhà nước về đất đai vẫn còn nhiều bất cập; việc phân định cắm mốc, xác định nguồn gốc đất đai còn nhiều khó khăn, phức tạp; hồ sơ lưu trữ về đất đai chưa đảm bảo; một số địa phương đơn vị chưa tập trung cao độ cho công tác giải phóng mặt bằng, nhân lực bố trí còn mỏng, nguồn vốn hạn hẹp. Quy trình thủ tục, lộ trình và thời gian thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư có nhiều bước, nhưng việc tổ chức thực hiện còn lúng túng, thiếu kiên quyết.

- Việc tổ chức đấu thầu ở một số Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án chưa nghiêm; trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu khi chưa có phương án hoặc đề xuất phương án huy động nguồn vốn thiếu tính khả thi, làm tăng nguy cơ gây nợ đọng xây dựng cơ bản và gây không ít khó khăn, vướng mắc cho cơ quan thẩm định.

- Năng lực hành nghề của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng nhìn chung chưa được cải thiện nhiều; nhất là tư vấn khảo sát, thiết kế dẫn đến hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt vẫn còn nhiều sai sót; nhiều đơn vị thi công còn hạn chế về năng lực quản lý, điều hành, kinh nghiệm thi công và vốn,... thi công thiếu tích cực, cầm chừng; bố trí nhân lực, thiết bị, tài chính chưa đúng với hồ sơ dự thầu và hợp đồng đã ký kết.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng công trình đã được quan tâm, nhưng chưa thường xuyên, liên tục. Một số chủ đầu tư chưa thực sự chủ động kiểm tra, đôn đốc, chưa chú trọng công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng cả về hồ sơ và thi công tại hiện trường.

- Công tác thông tin, báo cáo của một số địa phương, một số chủ đầu tư chưa kịp thời, chất lượng báo cáo chưa cao, không đảm bảo tính chính xác, chủ yếu liệt kê công việc thực hiện, đề nghị bổ sung vốn; chưa có đánh giá, nhận định và đề xuất được các giải pháp có hiệu quả về quản lý đầu tư xây dựng.

**IV. Nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2018**

Để triển khai kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018 đảm bảo mục tiêu đúng tiến độ, nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; các ngành, các cấp cần tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý đầu tư và xây dựng trong tất cả các khâu từ công tác quy hoạch, kế hoạch, huy động vốn đầu tư đến công tác chuẩn bị đầu tư, tổ chức thực hiện, nghiệm thu đưa vào sử dụng và thanh, quyết toán, trong đó tập trung các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tập trung hoàn thành các thủ tục về quản lý đầu tư xây dựng theo đúng quy định từ việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư đến công tác khảo sát, hoàn thiện hồ sơ thiết kế để phê duyệt và tổ chức lựa chọn nhà thầu nhằm sớm triển khai thi công công trình, dự án, nhất là đối với các dự án mới được phân bổ chi tiết kế hoạch vốn.

2. UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Khẩn trương phân khai nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2018 cho các xã; đồng thời tập trung chỉ đạo, hướng dẫn (thôn, xã) lựa chọn, đề xuất danh mục dự án theo đúng quy trình quy định và tổng hợp, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư kịp thời; khẩn trương hoàn thành việc phê duyệt dự án để triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn.

- Tập trung thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng phục vụ cho việc triển khai các dự án trên địa bàn, nhất là các dự án lớn, trọng tâm của tỉnh. Phối hợp chặt chẽ với các Chủ đầu tư để tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành việc thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; chỉ đạo xử lý kiên quyết, cưỡng chế và bảo vệ thi công đối với những trường hợp cố tình không chấp hành mặc dù đã được giải quyết các chế độ, chính sách theo đúng quy định.

3. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các đơn vị liên quan: Đôn đốc, hướng dẫn các chủ đầu tư trong việc triển khai các thủ tục nhập nguồn theo đúng kế hoạch giao, thực hiện chuyển nguồn và thanh toán kịp thời cho các dự án ngay khi có đầy đủ hồ sơ, thủ tục quy định.

4. Các đơn vị chủ đầu tư:

- Chủ động có giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, đấu thầu,... đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, dự án. Lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực (kỹ thuật và tài chính), kinh nghiệm để triển khai đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng công trình, hàng hóa, dịch vụ. Tăng cường đấu thầu qua mạng theo lộ trình và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước khi có khối lượng được nghiệm thu, không để dồn thanh toán vào cuối năm. Đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phải khẩn trương phê duyệt quyết toán, giải ngân hết số vốn cho các nhà thầu. Đối với dự án sắp hoàn thành, sớm hoàn thiện các thủ tục pháp lý, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để đủ điều kiện thanh toán cho các nhà thầu.

5. Thường xuyên cập nhật kịp thời tình hình giải ngân của từng dự án để kịp thời đôn đốc, xử lý vướng mắc cho các chủ đầu tư theo thẩm quyền. Chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn năm 2018 của các dự án chậm tiến độ thực hiện và giải ngân sang các dự án khác có nhu cầu, có tiến độ giải ngân tốt, cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng; cụ thể:

- Đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng: Khẩn trương phê duyệt quyết toán làm cơ sở giải ngân hết số vốn cho các nhà thầu theo quy định.

- Đối với dự án sắp hoàn thành: Chỉ đạo các Nhà thầu thi công tập trung nhân lực, thiết bị để đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục nghiệm thu khối lượng hoàn thành để đủ điều kiện thanh toán cho các nhà thầu.

- Đối với dự án khởi công mới: Tăng cường chỉ đạo, yêu cầu các chủ đầu tư rà soát, đẩy nhanh việc hoàn thành các thủ tục về phê duyệt thiết kế, dự toán, thủ tục đấu thầu. Kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, cơ cấu tổng mức đầu tư của dự án đã được phê duyệt. Thực hiện tạm ứng vốn cho nhà thầu theo đúng chế độ quy định, đồng thời đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công để có khối lượng, trên cơ sở đó hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, kịp thời giải ngân nguồn vốn. Kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết, kiên quyết loại ra các nhà thầu không có năng lực đã vi phạm.

- Đối với các dự án đã được kéo dài thời gian thực hiện kế hoạch năm trước sang năm sau nhưng đến hết 31/12/2018 vẫn không giải ngân hết số vốn kéo dài này, nếu không có lý do khách quan cụ thể, kiên quyết cắt giảm số vốn không giải ngân hết để điều chuyển, bổ sung thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản và thu hồi các khoản ứng trước chưa có nguồn để thu hồi.

6. Tiếp tục triển khai rà soát, chấn chỉnh hoạt động của các đơn vị tư vấn, các đơn vị xây lắp trên địa bàn tỉnh; đánh giá, phân loại và công bố rộng rãi năng lực hoạt động xây dựng để các Chủ đầu tư có cơ sở lựa chọn các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện dự án.

7. Đẩy mạnh công tác quyết toán các dự án đầu tư hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ và theo đúng quy định tại Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính.

8. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung triển khai nhanh các quy trình, hồ sơ thủ tục trong XDCB. Tạo mọi điều kiện thuận lợi và đôn đốc các nhà đầu tư triển khai các dự án đúng tiến độ theo cam kết, nhất là các dự án đầu tư tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp,...

9. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư công và thực hiện các chương trình, dự án đầu tư cụ thể. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công định kỳ hoặc đột xuất theo chế độ báo cáo quy định; trong đó, phải đánh giá kết quả thực hiện, những tồn tại, hạn chế và kiến nghị các cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Uỷ viên UBND tỉnh;- Lưu: VT, TH. | ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH |

1. Chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công theo Quyết định số 822/QĐ-TTg được giao kế hoạch vốn NSTW năm 2018 với số vốn 103,968 tỷ đồng; Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản sô 760/SKHĐT-TH ngày 03/4/2018 đề nghị Sở Xây dựng, Sở Lao động Thương binh & Xã hội phối hợp với các địa phương thực hiện rà soát lại số hộ có nhu cầu cần hỗ trợ. Tuy nhiên đến nay các Sở nói trên chưa có văn bản đề xuất. [↑](#footnote-ref-1)
2. Báo cáo số 4457/BC-BKHĐT ngày 29/6/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. [↑](#footnote-ref-2)
3. Tại các Quyết định: số 1334/QĐ-UBND ngày 18/5/2017; số 1336/QĐ-UBND ngày 18/5/2017; số 1335/QĐ-UBND ngày 18/5/2017; số 782/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-3)
4. Tại Văn bản số 166/KH-UBND ngày 18/5/2017 của UBND tỉnh; [↑](#footnote-ref-4)
5. Gồm các dự án: Đường Lê Duẩn kéo dài đoạn từ đường Nguyễn Xí đến Quốc lộ 1A thành phố Hà Tĩnh; Trụ sở Trung tâm hành chính huyện Kỳ Anh; Đường Lê Hữu Trác, thị xã Hồng Lĩnh; Đường Huyện lộ 19 đoạn qua xã Đức An, huyện Đức Thọ; Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã chịu ảnh hưởng của Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê; Nâng cấp, mở rộng vùng NTTS xã Kỳ Hải, huyện Kỳ Anh; Củng cố, nâng cấp tuyến đê Đồng Môn, thành phố Hà Tĩnh (giai đoạn 2); Củng cố, nâng cấp tuyến đê biển, đê cửa sông kết hợp giao thông dọc bờ biển (giai đoạn 2), đoạn qua xã Thạch Kim; Tuyến đê biển huyện Nghi Xuân (đoạn K27+00 - K37+411,66), từ xã Cổ Đạm đến đê Đại Đồng xã Cương Gián; Đường trục chính từ Quốc lộ 1A đến Khu đô thị trung tâm Khu kinh tế Vũng Áng; Hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân; Khu điều trị nội trú và nội A - Bệnh viện phục hồi chức năng Hà Tĩnh; Đường quốc phòng xã Hòa Hải, tuyến biên giới phía Tây huyện Hương Khê. [↑](#footnote-ref-5)
6. Danh mục dự án thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM phải do nhân dân lựa chọn và được lập từ cấp thôn trở lên, danh mục hợp lệ khi có trên 50% số hộ dân sống trên địa bàn biểu quyết thông qua. Đối với các công trình, dự án khởi công mới sử dụng NSTW, ngân sách tỉnh; huyện tổng hợp danh mục trên cơ sở đề nghị của xã, trình tỉnh thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn của cả danh mục; sau đó tùy thuộc từng loại công trình huyện/xã tiến hành thẩm định, phê duyệt BC KTKT và tổ chức triển khai thực hiện. [↑](#footnote-ref-6)
7. Hướng dẫn phạm vi, đối tượng phân bổ vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2018 của Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội đến tháng 3/2018 mới được ban hành. [↑](#footnote-ref-7)
8. Do quy trình thủ tục mất nhiều thời gian, sự vào cuộc của chính quyền địa phương chưa thực sự quyết liệt, công tác tuyên truyền vận động người dân còn hạn chế. [↑](#footnote-ref-8)
9. Theo báo cáo của Sở Tài chính, đến hết 29/12/2017 toàn tỉnh còn tồn đọng khoảng 67 dự án chưa quyết toán với TMĐT là 1.166 tỷ đồng, giá trị quyết toán 936 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-9)